

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CF
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HS-ST
Ngày: 27-9- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CF, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phí Thị Phương Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Phan Thùy Trang;

Ông Nguyễn Thanh Trang.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đại Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CF, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CF, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lý Chí Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CF xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Cẩm X1, sinh ngày 25/3/2002 tại thành phố CF, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 05, khóm VP1, phường NS, thành phố CF, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1972 và bà Trương Thị Kim N, sinh năm 1983; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 29/6/2021 cho đến nay, có mặt.

2. Phạm Thanh X2, sinh ngày 22/10/1999 tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 01, khóm VT, phường NS, thành phố CF, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1978; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 30/01/2018, Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26/11/2019, Tòa án nhân dân thành phố CF quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 16 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Các quyết định chấp hành xong, chưa xóa thời hiệu.

Bị bắt tạm giam từ ngày 29/6/2021 cho đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Thành X3, sinh ngày 09/9/2002 tại thành phố CF, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 14, ấp VK1, xã VT, thành phố CF, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị Bé C, sinh năm 1982; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/8/2021 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Lê Minh BH, sinh năm 2004, nơi cư trú: tổ 01, khóm 8, phường AP, thành phố CF, tỉnh An Giang; (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Dương Quốc UN, sinh năm 2004, nơi cư trú: tổ 03, khóm VP, phường NS, thành phố CF, tỉnh An Giang; (có mặt).

- Nguyễn Nhạc PI, sinh năm 2003, nơi cư trú: ấp VK1, xã VT, thành phố CF, tỉnh An Giang; (vắng mặt).

- Lê Thị Mỹ UG, sinh năm 1981, nơi cư trú: tổ 27, khóm 6xx, thành phố CF, tỉnh An Giang; (vắng mặt).

- Nguyễn Thị Bảo TN, sinh năm 2003, nơi cư trú: tổ 27, khóm 6xx, thành phố CF, tỉnh An Giang; (có mặt).

- Trần Thanh YN, sinh năm 2008, nơi cư trú: tổ 03, khóm Vxx, thành phố CF, tỉnh An Giang; (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Nguyễn Trương C1, sinh năm 2006; (vắng mặt).

- Lê Phước C2, sinh năm 2007; (vắng mặt).

- Nguyễn Văn C3, sinh năm 2002; (có mặt).

- Đoàn Thái C4, sinh năm 2005; (vắng mặt).

- Nguyễn Hoàng C5, sinh năm 1990; (có mặt).

- Đặng Hoàng C6, sinh năm 1994; (vắng mặt).
- Lê Thị Yến C7, sinh năm 1964; (vắng mặt).
- Nguyễn Thị C8, sinh năm 1988; (vắng mặt).
- Trần C9, sinh năm 1958; (vắng mặt).
- Phạm C10, sinh năm 1976; (vắng mặt).
- Trần Thị C11, sinh năm 1994; (vắng mặt).
- Trà Quốc C12, sinh năm 1994; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/6/2021, Nguyễn Thị Cẩm X1 và Nguyễn C1 (Tỉnh Ma, sinh ngày 16/5/2006; em ruột của X1), Phạm Thanh X2, Nguyễn Thành X3 (sinh ngày 09/9/2002), Lê Phước C2 (sinh ngày 30/4/2007) chuẩn bị 06 dao tự chế, 02 cây xôm bao gạo kim loại trắng, 01 cây chĩa có 02 mũi nhọn, 02 đoạn tuýp kim loại và 13 chai xăng tự chế (bơm xăng) làm hung khí đánh nhau, giải quyết mâu thuẫn giữa Quách Hiếu Thái (bạn của X1) và Lê Minh BH (BH Lùn). Sau đó, X1 rủ Nguyễn Thị Bảo TN (Su, sinh ngày 08/11/2003), Dương Quốc UN (sinh ngày 23/01/2004), Nguyễn Nhạc PI (sinh ngày 07/5/2003), Nguyễn Văn C3 (sinh ngày 13/9/2002), Đoàn Thái C4 (Gia Anh, sinh ngày 01/01/2005), Nguyễn Hoàng C5 (sinh ngày 10/12/2004), Đặng Hoàng C6 tìm đánh BH; cả nhóm đồng ý. Từ ngày 28/6/2021 đến ngày 29/6/2021, nhóm của X1 03 lần đến căn nhà số 290 đường Trường Đua, tổ 19, khóm 7, phường AP, thành phố CF dọa đốt, ném 13 chai bơm xăng tự chế vào nhà để thách thức, khiêu khích BH ra đánh nhau; BH không ra mặt mà trình báo Cơ quan Công an; nhóm X1 bỏ về, đến đầu thú tại Cơ quan Công an.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Vision, biển số 67E1-264.12; 01 điện thoại di động trắng, nhãn hiệu Iphone 8 Plus; 02 tuýp kim loại trắng, dài (149; 150) cm; 02 cây xôm bao gạo kim loại trắng, dài (39; 44.3) cm; 06 dao tự chế kim loại trắng, dài (83; 65.3; 69.3; 115; 179; 120) cm; 01 cây chĩa có 02 mũi nhọn kim loại trắng, dài 145 cm; 10 vỏ chai thủy tinh, nhãn hiệu Bia Sài Gòn; 01 vỏ kết bia nhựa đỏ, nhãn hiệu Bia Sài Gòn (của Nguyễn Thị Cẩm X1); 01 điện thoại di động vàng, nhãn hiệu Iphone 6S (của Nguyễn Thị Bảo TN); 01 xe mô tô, biển số 59YB-041.01; 01 dao kim loại đen, dài 44 cm (của Dương Quốc UN); 01 điện thoại di động vàng, nhãn hiệu OppoA7 (của Nguyễn Nhạc PI); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone X (của Trần Thanh YN) (đã bàn giao Cơ quan Thi hành án dân sự). 01 đĩa DVD, lưu dữ liệu đoạn Clip, ghi hình ảnh nhóm của Nguyễn Thị Cẩm X1 chuẩn bị hung khí nguy hiểm để đi đánh nhau, gây thương tích cho Lê Minh BH.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố CF khởi tố, tạm giam Nguyễn Thị Cẩm X1, Phạm Thanh X2; áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thành X3 để điều tra, xử lý.

Tại Cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 14 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CF, tỉnh An Giang truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm X1, Phạm Thanh X2, Nguyễn Thành X3 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Sau khi nghe Hiếu Thái mâu thuẫn với nhóm của BH và bị chém gây thương tích, bị cáo X1 rủ X2, X3 và một số người khác chuẩn bị hung khí là các chai bom xăng, dao tự chế, cây xôm gạo đến căn nhà số 290 đường Trường Đua X2 lần ném bom xăng và thách thức đánh nhau với Lê Minh BH nhưng BH không ra mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Dương Quốc UN, Nguyễn Thị Bảo TN khai có cầm theo dao tự chế, bom xăng đi cùng nhóm của X1 đến căn nhà số 290 đường Trường Đua để thách thức đánh nhau với BH nhưng không tham gia cùng các bị cáo chuẩn bị các hung khí trên. Đối với tài sản bị thu giữ là xe mô tô và điện thoại là của cha, mẹ mua cho để phục vụ cho việc học tập; UN, TN có yêu cầu xin được nhận lại.

Người làm chứng, Nguyễn Văn C3, Nguyễn Hoàng C5 khai không trực tiếp tham gia cùng các bị cáo chuẩn bị bom xăng và các hung khí nguy hiểm; tuy nhiên có cầm theo dao tự chế và cùng nhóm của X1 đi đến căn nhà số 290 đường Trường Đua lớn tiếng, thách thức đánh nhau với BH.

Chủ tọa công bố lời khai của bị hại Lê Minh BH, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Nhạc PI, Lê Thị Mỹ UG, Trần Thanh YN, người làm chứng Nguyễn C1, Lê Phước C2, Đoàn Thái C4, Đặng Hoàng C6, Lê Thị Yến C7, Nguyễn Thị C8, Trần C9, Phạm C10, Trần Thị C11, Trà Quốc C12 vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Hiếu Thái và BH, các bị cáo đã cùng nhau chuẩn bị 06 dao tự chế, 02 cây xôm bao gạo kim loại, 01 cây chĩa có 02 mũi nhọn kim loại, 02 tuýp sắt và 13 chai bom xăng tự chế là những loại hung khí nguy hiểm, để tìm đánh gây thương tích cho Lê Minh BH. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố CF truy tố các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo là do tính hung hăng, xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Cho nên, cần xử phạt nghiêm để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về tính chất vụ án, đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn; trong đó, bị cáo X1 giữ vai trò chính, chủ mưu phạm tội, chủ động rủ rê, lôi kéo và cùng các bị cáo khác chuẩn bị hung khí nhằm gây thương tích cho BH; bị cáo X2, X3 không có sự cấu kết, phân công vai trò; các bị cáo tiếp thu ý chí của nhau và đều là người trực tiếp thực hiện tội phạm, cùng chuẩn bị vũ khí, vật liệu nổ (bom xăng). Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với hành vi đã thực hiện; trong đó, xem xét toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo để đưa ra mức hình phạt tương xứng cho mỗi bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thuộc thành phần lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; bị cáo X1, X2 đầu thú. Bị cáo X2 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, cùng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa xóa thời hiệu; điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không cao. Đối với bị cáo X3 có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tốt, không tiền án tiền sự, nhất thời phạm tội do bị cáo X1, rủ rê, lôi kéo; trong thời gian tại ngoại, bị cáo X3 không phạm tội hoặc vi phạm nào khác nên việc cho bị cáo X3 được cải tạo, giáo dục, chấp hành án dưới sự giám sát, giáo dục tại địa phương là tạo điều kiện cho bị cáo tự tu dưỡng, rèn luyện và cũng phù hợp chính sách hình sự mới nhân đạo của Nhà nước, không ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm và an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét mức hình phạt đối với bị cáo X3.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Cẩm X1 từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù; xử phạt bị cáo Phạm Thanh X2 từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành X3 từ 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định về tội “Cố ý gây thương tích”. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã VT, thành phố CF giám sát giáo dục và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian bị cáo thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 02 ống tuýp bằng kim loại, 02 cây xom gạo, 06 dao tự chế, 01 con dao bằng kim loại, 01 cây chĩa, 10 vỏ chai thủy tinh hiệu Bia SaiGon và 01 vỏ nhựa màu đỏ, ghi hiệu Bia SaiGon; đây là công cụ được các bị cáo chuẩn bị dùng vào việc phạm tội.

- Đối với xe mô tô Vision, biển số 67E1-264.12 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Lê Thị Mỹ UG, bà UG không biết TN sử dụng xe cùng các bị cáo đi đánh nhau, bà UG có yêu cầu được nhận lại xe nên đề nghị giao trả xe mô tô này cho bà UG.

- Đối với xe mô tô, biển số 59YB-041.01 là tài sản thuộc quyền sở hữu của Dương Quốc UN, UN không trực tiếp tham gia chuẩn bị hung khí nguy hiểm cùng các bị cáo, có yêu cầu nhận lại xe nên đề nghị giao trả xe mô tô này cho UN.

- Đối với các điện thoại di động thu giữ là tài sản thuộc quyền sở hữu của X1, PI, YN, TN; không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên đề nghị giao trả lại cho X1, PI, YN, TN.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD, lưu dữ liệu đoạn Clip, ghi hình ảnh nhóm của X1 chuẩn bị hung khí nguy hiểm, để đi đánh nhau, gây thương tích cho BH.

Đối với Nguyễn Thị Bảo TN, Dương Quốc UN, Nguyễn Nhạc PI, Nguyễn Văn C3, Đoàn Thái C4, Nguyễn Hoàng C5, Đặng Hoàng C6 tuy không trực tiếp tham gia chuẩn bị nhưng đã dùng hung khí nguy hiểm đi cùng các bị cáo X1, X2, X3 để đánh nhau nhưng chưa gây thương là hành vi trái pháp luật; Nguyễn C1 (sinh ngày 16/5/2006) và Lê Phước C2 (sinh ngày 30/4/2007) tham gia chuẩn bị hung khí để đánh nhau, do thời điểm phạm tội chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp; tuy nhiên, cần công khai giáo dục tại phiên tòa.

Trường hợp Lê Minh BH có hành vi gây thương tích cho Quách Hiếu Thái, Cơ quan điều tra đã thụ lý, giải quyết trong vụ án khác.

Các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm X1, Phạm Thanh X2, Nguyễn Thành X3; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Dương Quốc UN, Nguyễn Thị Bảo TN không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của Kiểm sát viên; trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố CF, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CF, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về xác định tư cách của người tham gia tố tụng, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có tạm giữ 02 xe mô tô của Lê Thị Mỹ UG và Dương Quốc UN; tạm giữ các điện thoại di động của Nguyễn Nhạc PI, Trần Thanh YN, Nguyễn Thị Bảo TN nên xác định bà UG, anh UN, anh PI, chị YN, chị TN là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Tố tụng hình sự; xác định Lê Minh BH là bị hại trong vụ án theo quy định tại Điều 62 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, bị hại Lê Minh BH; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Nhạc PI, Lê Thị Mỹ UG, Trần Thanh YN; người làm chứng Nguyễn C1, Lê Phước C2, Đoàn Thái C4, Đặng Hoàng C6, Lê Thị Yến C7, Nguyễn Thị C8, Trần C9, Phạm C10, Trần Thị C11, Trà Quốc C12 vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra, những người vắng mặt đã có lời khai rõ ràng thể hiện trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo, các bị cáo X1, X2, X3 khai nhận, do có mâu thuẫn từ trước nên trong khoảng thời gian từ ngày 27/6/2021 đến ngày 29/6/2021, X1, X2, X3 cùng Nguyễn C1, Lê Phước C2 chuẩn bị các công cụ là 06 dao tự chế, 02 cây xôm bao gạo bằng kim loại trắng, 01 cây chĩa, 02 đoạn tuýp bằng kim loại và 13 chai xăng tự chế làm hung khí đánh nhau, giải quyết mâu thuẫn giữa Thái (bạn của X1) và Lê Minh BH. Để thực hiện hành vi, X1 rủ thêm TN, UN, PI, C3, Đoàn Thái C4, C5, C6 tìm đánh BH thì cả nhóm đồng ý. Trong 02 ngày 28/6/2021 và 29/6/2021, nhóm của X1 03 lần đến căn nhà số 290 đường Trường Đua, tổ 19, khóm 7, phường AP, thành phố CF hăm dọa đốt nhà, ném tổng cộng 13 chai bom xăng tự chế vào nhà để thách thức, khiêu khích BH ra đánh nhau. Tuy nhiên, BH không ra mặt mà trình báo Cơ quan Công an; nhóm của bị cáo X1, X2, X3 bỏ về và đến Cơ quan Công an đầu thú.

Lời khai nhận của các bị cáo về diễn biến sự việc tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu,

chứng cứ khác gồm: biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29/6/2021 cùng sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường kèm theo do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố CF lập; lời khai của Nguyễn C1 về việc có mua xăng cùng Lê Phước C2, Nguyễn Thành X3 lấy vỏ các chai bia SaiGon và các mảnh vụn để chế tạo bom xăng tại nhà của bị cáo X1; lời khai của Nguyễn C1, Lê Phước C2, Nguyễn Thị Bảo TN Dương Quốc UN, Đoàn Thái C4, Nguyễn Nhạc PI, Nguyễn Văn C3, Đặng Hoàng C6 về việc có cầm theo các chai bom xăng, dao tự chế, cây xôm gạo cùng các bị cáo X1, X2, X3 đến căn nhà số 290 đường Trường Đua, tổ 19, khóm 7, phường AP, thành phố CF ném bom xăng và lớn tiếng thách thức đánh nhau với Lê Minh BH. Ngoài ra, còn phù hợp với lời khai của ông C12 về việc bị mất một số vỏ chai bia SaiGon và 01 vỏ nhựa đựng các chai bia; lời khai ông Phạm Hoài Đức, ông Trần C9 về việc nghe tiếng la hét của một nhóm thanh niên, phát hiện lửa cháy và có tham gia dập lửa tại căn nhà số 290 vào các ngày 28 và 29/6/2021; lời khai bà Lê Thị Yến C7 về việc căn nhà số 290 đường Trường Đua do bà là chủ sở hữu bị người khác ném bom xăng, có dấu hiệu bị cháy và trên nền căn nhà có một số mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia SaiGon.

Bên cạnh đó, lời khai của các bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ, gồm: 02 tuýp kim loại trắng, 02 cây xôm bao gạo kim loại trắng, 06 dao tự chế kim loại trắng, 01 cây chĩa có 02 mũi nhọn kim loại trắng, 10 vỏ chai thủy tinh, 01 vỏ kết bia nhựa đỏ, nhãn hiệu Bia Sài Gòn và 01 đĩa DVD lưu trữ đoạn clip, ghi hình ảnh nhóm của X1 chuẩn bị hung khí nguy hiểm, để đi đánh nhau, gây thương tích cho BH; phù hợp với biên bản kiểm tra thông tin lưu trữ trong điện thoại di động, hình ảnh được in ra từ 02 video clip được bị cáo X1 ký xác nhận do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố CF lập ngày 02/7/2021; phù hợp với biên bản xác định hung khí, biên bản trích xuất cùng bản ảnh trích xuất video clip, biên bản trích xuất hình ảnh camera cùng bản ảnh trích xuất camera có chữ ký xác định của bị cáo X2 và phù hợp với biên bản xác định hung khí ngày 30/6/2021 do bị cáo X3 xác định.

Theo tinh thần hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQHĐTP ngày 12/5/2006 và tiểu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự, 06 dao tự chế, 02 cây xôm bao gạo kim loại, 01 cây chĩa có 02 mũi nhọn kim loại, 02 tuýp sắt và 13 chai bom xăng tự chế mà các bị cáo dùng để tìm, gây thương tích cho BH là hung khí nguy hiểm.

Từ các căn cứ trên, có cơ sở xác định, xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa Hiếu Thái với BH nên bị cáo X1, X2, X3 cùng Nguyễn, C2, TN, Dương Quốc UN, Đoàn Thái C4, PI, C3, C5, C6 đã có hành vi cùng nhau chuẩn bị 13 chai bom xăng tự chế và 06 dao tự chế, 02 cây xôm bao gạo kim loại, 01 cây chĩa có 02 mũi nhọn kim loại, 02 tuýp sắt là những loại hung khí nguy hiểm để

tìm đánh, gây thương tích cho BH; tuy nhiên, BH không ra mặt nên chưa gây thương tích cho BH.

Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc chuẩn bị các hung khí nguy hiểm trên nhằm gây thương tích cho BH là xâm phạm quyền bất khả xâm phạm sức khỏe của người khác nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua việc các bị cáo rủ rê đồng người, chuẩn bị các dao tự chế, cây xôm gạo, cây chĩa, các ống tuýp sắt, chế tạo bom xăng để nhằm gây thương tích cho Lê Minh BH và sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố CF truy tố các bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CF tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sức khỏe là vốn quý của mỗi cá nhân và là nền tảng để mỗi người lao động, phát triển. Chính vì vậy, quyền được an toàn về sức khỏe của con người được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Đối với những người xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất, là hình phạt.

Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn thể hiện sự xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Cho nên, cần xử phạt nghiêm các bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về đồng phạm, đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn, các bị cáo (Nguyễn Thị Cẩm X1, Phạm Thanh X2, Nguyễn Thành X3) đều là người trực tiếp thực hiện tội phạm; giữa các bị cáo không có sự cấu kết, phân công, tuy nhiên, cùng thống nhất ý chí và có sự liên kết, hỗ trợ nhau trong thực hiện tội phạm; bị cáo X1 là người chủ mưu, rủ rê, lôi kéo những người khác, giữ vai trò chính trong việc thực hiện tội phạm; bị cáo X2 có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật và cải tạo kém, giúp sức tích cực cho việc thực hiện tội phạm; bị cáo X3 nhất thời phạm tội do bị rủ rê, lôi kéo, trong thời gian tại ngoại, bị cáo X3 không phạm tội hoặc vi phạm pháp luật nào khác. Do đó, có xem xét đến tính chất và mức độ tham gia của từng bị cáo trong đồng phạm khi quyết định hình phạt.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Các bị cáo X1, X2, X3 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo thuộc thành phần lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn

chế; bị cáo X1, X2 đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi lượng hình.

- Về nhân thân, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo X1, X3 chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo X2 có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng và 16 tháng vào ngày 30/01/2018 và ngày 26/11/2019.

- Đối với bị cáo X3 có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, tính chất mức độ phạm tội được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; do đó, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 ống tuýp bằng kim loại, 02 cây xôm gạo, 06 dao tự chế, 01 con dao bằng kim loại, 01 cây chĩa, 10 vỏ chai thủy tinh hiệu Bia SaiGon và 01 vỏ nhựa màu đỏ, ghi hiệu Bia SaiGon được các bị cáo chuẩn bị để nhằm gây thương tích cho BH; đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với xe mô tô, hiệu Vision, biển số 67E1-264.12 là tài sản của bà UG, bà UG không biết TN sử dụng xe cùng các bị cáo đi đánh nhau, có yêu cầu được nhận lại xe nên giao trả xe lại cho bà UG.

- Đối với xe mô tô, biển số 59YB-041.01 là tài sản của Dương Quốc UN, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên giao trả lại cho UN.

- Đối với các điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thị Cẩm X1, Nguyễn Nhạc PI, Trần Thanh YN, Nguyễn Thị Bảo TN là tài sản của X1, PI, YN, TN, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên giao trả lại cho X1, PI, YN, TN.

[9] Các vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Thị Bảo TN, Dương Quốc UN, Nguyễn Nhạc PI, Nguyễn Văn C3, Đoàn Thái C4, Nguyễn Hoàng C5, Đặng Hoàng C6 tuy không trực tiếp tham gia chuẩn bị nhưng đã dùng hung khí nguy hiểm đi cùng các bị cáo X1, X2, X3 để đánh nhau nhưng chưa gây thương tích là hành vi trái pháp luật.

- Đối với Nguyễn C1 (sinh ngày 16/5/2006) và Lê Phước C2 (sinh ngày

30/4/2007) tham gia cùng các bị cáo chuẩn bị hung khí để đánh nhau nhưng do thời điểm vi phạm chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định pháp luật. Tuy nhiên, cần công khai giáo dục tại phiên tòa.

- Đối với Lê Minh BH có hành vi gây thương tích cho Quách Hiếu Thái, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố CF đã thụ lý, giải quyết trong vụ án khác là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm X1, Phạm Thanh X2, Nguyễn Thành X3 phạm tội "*Cố ý gây thương tích*";

1. Căn cứ vào khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt:

Nguyễn Thị Cẩm X1 01 (một) năm tù.

Phạm Thanh X2 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Thị Cẩm X1, Phạm Thanh X2 được tính kể từ ngày bị tạm giam, ngày 29/6/2021 (*ngày hai mươi chín, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi một*).

2. Căn cứ vào khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Thành X3 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với bị cáo là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (27/9/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thành X3 cho Ủy ban nhân dân xã VT, thành phố CF, tỉnh An Giang để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án

treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) ống tuýp bằng kim loại màu trắng, dài 150 cm, đường kính 21mm;

+ 01 (một) ống tuýp bằng kim loại màu trắng, dài 149 cm, đường kính 21mm;

+ 01 (một) cây xôm gạo bằng kim loại màu trắng, dài 44,3 cm (01 đầu tròn và 01 đầu nhọn), đường kính 22mm;

+ 01 (một) cây xôm gạo bằng kim loại màu trắng, dài 39 cm (01 đầu tròn và 01 đầu nhọn), đường kính 20mm;

+ 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại màu trắng, dài 83 cm (cán dao bằng ống tuýp dài 36 cm, đường kính 30mm; lưỡi dao dài 53 cm, chiều rộng lưỡi dao 05cm), mũi dao nhọn;

+ 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại màu trắng, chiều dài 65,3 cm, cán bằng ống tuýp dài 22 cm, đường kính 23 mm; lưỡi dao nhọn dài 43,3 cm, chiều rộng lưỡi dao 05 cm, mũi dao nhọn;

+ 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại màu trắng, chiều dài 69,3 cm, cán bằng kim loại bọc cao su màu đen bên ngoài (cán dao dài 20 cm, đường kính cán dao 20 mm) lưỡi dao dài 49,3 cm, chiều rộng lưỡi dao 03 cm, mũi dao nhọn;

+ 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại màu trắng, chiều dài 115 cm, cán dao bằng ống tuýp dài 88 cm, đường kính cán dao 20 mm, lưỡi dao 27 cm, chiều rộng lưỡi dao 07 cm, mũi dao bằng;

+ 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại màu trắng, chiều dài 179 cm, cán dao bằng ống tuýp dài 153 cm, đường kính cán dao 21 mm, lưỡi dao dài 26 cm, chiều rộng lưỡi dao 6,2 cm, mũi dao nhọn;

+ 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại màu trắng, chiều dài 120 cm, cán dao bằng ống tuýp dài 45 cm, đường kính 25 mm, lưỡi dao dài 75 cm, chiều rộng lưỡi dao 04 cm, mũi dao bằng;

+ 01 (một) cây chĩa 02 mũi bằng kim loại màu trắng, chiều dài 145 cm, tay cầm bằng ống tuýp dài 122cm, đường kính tay cầm 25 mm, 02 mũi chĩa dài 23 cm, đầu tay cầm có hình chữ T dài 11 cm;

+ 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen, dài 44 cm, trên lưỡi dao có chữ NHIP888, nơi rộng nhất 07 cm, nơi hẹp nhất 3,5m, mũi dao bằng, phần cán quấn bằng vải màu vàng, đã qua sử dụng;

+ 10 (mười) vỏ chai thủy tinh hiệu Bia SaiGon, dung tích 355 ml;
 + 01 (một) vỏ nhựa màu đỏ, ghi hiệu Bia SaiGon, kích thước 40 x 33 x 25 cm.

- Giao trả cho Lê Thị Mỹ UG: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn trắng, biển số: 67E1-264.12, số máy: JF66E0169785, số khung: 581XGY169743, đã qua sử dụng;

- Giao trả cho Dương Quốc UN: 01 (một) xe mô tô biển số 59YB-041.01, lốc máy hiệu Citi Cub, màu xanh, số khung: RLPECB8UMJB003028, số máy: VZS139FMB-21003028, yên xe bị gãy, đã qua sử dụng;

- Giao trả cho Nguyễn Thị Cẩm X1: 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, số máy: MQ9E2LL/A, số seri: F2LW44HHJCMO, số imei: 352582097599370 màu trắng, đã qua sử dụng;

- Giao trả cho Nguyễn Nhạc PI: 01 (một) điện thoại di động Oppo A7 màu vàng, màn hình bị bể, số seri 77dd2948, số imei 1: 864267044434231, số imei 2: 864267044434223, đã qua sử dụng;

- Giao trả cho Trần Thanh YN: 01 (một) điện thoại di động Iphone X, số máy MQAC2LL/A, số seri: F17X52MWJCLH, số imei 354877093524307, màu đen, đã qua sử dụng;

- Giao trả cho Nguyễn Thị Bảo TN: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu vàng, số seri F18QK3NXGRY7, số imei: 353308079220679, đã qua sử dụng;

Tất cả đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố CF với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CF).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm X1, Phạm Thanh X2, Nguyễn Thành X3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Nguyễn Thị Cẩm X1, Phạm Thanh X2, Nguyễn X3 Thành; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Dương Quốc UN, Nguyễn Thị Bảo TN có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại Lê Minh BH, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Nhạc PI, Lê Thị Mỹ UG, Trần Thanh YN vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế độ án treo cho bị cáo Nguyễn Thành X3).

Nơi nhận:

- VKSND TP. CF (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TP. CF (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phí Thị Phương Nhung